

# Soạn bài: Ôn tập về văn bản thuyết minh

## Soạn bài: Ôn tập về văn bản thuyết minh

### I. Ôn tập lý thuyết

**Câu 1:** Văn bản thuyết minh là kiểu văn bản thông dụng trong mọi lĩnh vực đời sống nhằm cung cấp tri thức về đặc điểm tính chất, nguyên nhân ... của các hiện tượng và sự vật trong tự nhiên, xã hội.

**Câu 2:** Xem lại câu trả lời ở mục I.2.a của bài "**Tìm hiểu chung về văn bản thuyết minh**"

**Câu 3:** Muốn làm tốt bài văn thuyết minh, người viết phải quan sát sự vật, hiện tượng cần thuyết minh hoặc tra cứu sách vở, hỏi han những người hiểu biết để có kiến thức đáng tin cậy. Ngoài ra, phải xác định rõ phạm vi tri thức khách quan, khoa học về đối tượng thuyết minh, sử dụng phương pháp thuyết minh thích hợp, ngôn từ chính xác, dễ hiểu. Bài văn thuyết minh phải làm nổi bật được bản chất, đặc trưng của hiện tượng, sự vật cần thuyết minh, để tránh sa vào trình bày các biểu hiện không tiêu biểu, không quan trọng.

**Câu 4:** Để bài văn thuyết minh có sức thuyết phục, dễ hiểu, sáng rõ, người ta có thể sử dụng phối hợp nhiều phương pháp thuyết minh như: Nêu định nghĩa, giải thích, liệt kê, nêu ví dụ, dùng số liệu, so sánh, phân tích, phân loại.

### II. Luyện tập

**Câu 1:** Hãy nêu cách lập ý và lập dàn bài đối với các đề bài sau (gợi ý chung và ví dụ cụ thể)

• **Giới thiệu một đồ dùng**

a. Mở bài: Giới thiệu đồ dùng một cách chung nhất.

b. Thân bài:

- Cấu tạo đồ dùng
- Đặc điểm của đồ dùng
- Lợi ích của đồ dùng đó

c. Kết bài: Bàn tỏ thái độ đối với đồ dùng

• **Giới thiệu một danh lam thắng cảnh:**

- a. Mở bài: Giới thiệu chung về thắng cảnh (vị trí địa lý, bao gồm những bộ phận nào ....)
- b. Thân bài: lần lượt mô tả, giới thiệu từng phần trong danh lam thắng cảnh.
- c. Kết bài: Vị trí của thắng cảnh trong đời sống tình cảm của con người.

• **Giới thiệu một thể loại văn học**

- a. Mở bài: Nêu định nghĩa chung về thể loại đó.
- b. Thân bài: Nêu các đặc điểm của thể loại đó (có ví dụ kèm theo minh họa)
- c. Kết bài: Cảm nhận của em về vẻ đẹp của thể loại văn học đó.

**Giới thiệu một phương pháp (làm đồ dùng học tập, thí nghiệm)**

- a. Nguyên vật liệu
- b. Cách thức tiến hành (giới thiệu theo trình tự)
- c. Kết quả thu được và yêu cầu chất lượng đối với đồ dùng học tập hay thí nghiệm đó.

**Câu 2:** Tập viết đoạn văn theo các đề bài sau:

a. Giới thiệu một đồ dùng:

Chiếc bàn học của em do chính ba em làm từ những tấm ván và thanh gỗ lựa từ đồng củi mẹ mới mua. Suốt một ngày chủ nhật chưa, bào, đục, đẽo... không ngơi tay, ba em đã đóng xong chiếc bàn xinh xắn. Nó được kê ngay cửa sổ, hướng đông nên suốt ngày có đủ ánh sáng. Hình dáng chiếc bàn này giống hệt chiếc bàn ở lớp nhưng kích thước của nó chỉ bằng một nửa. Mặt bàn được bào nhẵn. Ba em đánh véc-ni thật kĩ. Các đường vân nổi lên rất đẹp. Dưới mặt bàn là hai ngăn rộng rãi, đủ để đựng sách vở và đồ dùng học tập. Bàn đóng liền với ghế, có chỗ dựa lưng thoải mái. Ba mua cho em một cây đèn nê-ông nhỏ, bệ đèn là chiếc giá cắm bút bằng nhựa màu hồng. Cây đèn được gắn cố định vào mặt bàn để buổi tối em có đủ ánh sáng học bài.

b. Giới thiệu một danh lam thắng cảnh ở quê em:

Thành phố Nha Trang là một trung tâm du lịch lớn của cả nước với nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng, điều kiện thiên nhiên ưu đãi cả về vị trí, cảnh quan, khí hậu, cùng với nền tảng về lịch sử, nhân văn của mình. Nha Trang - Khánh Hoà có khả năng phát triển nhiều loại

hình du lịch đa dạng. Nằm ở vị trí trung tâm tỉnh Khánh Hòa, thành phố Nha Trang có diện tích 251 km<sup>2</sup>, bao gồm 27 xã, phường và 19 hòn đảo, với trên 2.500 hộ và khoảng 15.000 người sống trên các đảo. Đảo lớn nhất là Hòn Tre rộng 36km<sup>2</sup> nằm che chắn ngoài khơi khiến cho vịnh Nha Trang ( nằm trong số 29 vịnh đẹp nhất trên thế giới) trở nên kín gió và êm sóng. Nơi đây được nhiều du khách mệnh danh là "Hòn ngọc viễn đông" nhờ những bãi tắm đẹp, con đường nhựa xanh sạch, các ngôi biệt thự ẩn mình trong rừng hoa và cây xanh.

**c.** Giới thiệu một thể loại văn học:

Lục bát là một thể thơ dân tộc với số lượng tiếng cố định: dòng 6 tiếng (câu lục) và dòng 8 tiếng (câu bát). Thể thơ này gieo vần lưng và vần chân về luật bằng trắc, chỉ có quy định cho những tiếng chẵn mà thường là tiếng thứ 4 trắc, còn lại bằng. Về ngắt nhịp, thể thơ lục bát chủ yếu ngắt nhịp chẵn.

**d.** Giới thiệu về một loài hoa.

Cây hoa mai có nhiều loại, phổ biến nhất là mai vàng (Hoàng Mai), sau đó là mai tứ quý, rồi đến mai trắng (Bạch Mai) và mai chiếu thủy. Cây mai vàng dễ sống, ưa đất gò pha cát hoặc đất bãi ven sông. Có thể trồng đại trà thành vườn rộng hàng vài mẫu mà cũng có thể trồng dặm cây trong vườn, hoặc trong chậu sứ. Đất trồng mai có độ ẩm vừa phải và không úng nước. Phân bón cho mai thường là phân bò khô trộn với tro bếp, khô dầu và một ít u-rê, ka-li...

**e.** Giới thiệu một loài động vật.

Chú thỏ con nhà tôi xinh thật là xinh. Chú có cái mũi đo đở lúc nào cũng ươn ướt luôn hít hít thở thở. Bộ ria mọc hai bên mép cũng trắng như cước. Đôi mắt đỏ hồng tròn xoe như hai hòn bi trông rất hiền. Hai tai thỏ như hai lá doi lúc nào cũng vểnh lên.

**f.** Giới thiệu về một sản phẩm mang bản sắc Việt Nam

Nghĩ đến người Việt Nam, chúng ta lại nhớ đến tà áo dài, bánh chưng.. nhưng không thể nhắc đến những chiếc nón lá của những thiếu nữ, dù hiện nay lớp thanh niên nam nữ dùng nhiều đến mực. Nón có hình chóp, được làm từ lá cọ, dừa và các thanh tre được vuốt nhỏ, chuốt trơn. Ở nước ta có một số vùng nổi tiếng làm nón mà khi đi du lịch, người ta không thể không mua làm quà tặng người thân. Đó là Huế, Quảng Bình, Hà Tây (làng Chuông).